

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 11 - 01- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thuận và bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết T (tên gọi khác: không); sinh ngày 26/4/1997 tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 2 T, xã T, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 01/10/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 2 T, xã T, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/10/2021, Nguyễn Viết T đến nhà chị Nguyễn Thị B (là chị gái của T), trú tại thôn Y, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình mượn xe mô tô

nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, biển kiểm soát: 73D1 - 042.32 để đi chơi. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi từ nhà của mình lên khu vực thôn Đ, xã L, huyện T để mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông lạ mặt (không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) đứng một bên đường. Lúc này, T đi đến hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó đồng ý bán cho T 103 (một trăm linh ba) viên ma túy (loại hồng phiến) được đựng trong một bao thuốc lá nhãn hiệu “Hồng Hà” với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy vào túi quần phía trước bên phải, rồi điều khiển xe mô tô để quay về nhà của mình. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ 15 thuộc địa phận thôn Đ, xã L, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa phối hợp với Đội kiểm soát Hải quan - Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình phát hiện và dừng kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra tổ công tác phát hiện tại túi quần phía trước bên phải mà Nguyễn Viết T đang mặc có một bao thuốc lá “Hồng Hà” bên trong có túi nilon màu xanh có chứa 103 (một trăm linh ba) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, trong đó có 101 (một trăm linh một) viên màu hồng và 02 (hai) viên màu xanh. Tổ công tác đã bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 1159/GĐ-PC09 ngày 07/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 101 viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược mà Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ của Nguyễn Viết T “Mẫu ký hiệu A1” là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine, có khối lượng 10,804 gam (mười phẩy tám trăm linh bốn) gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Đối với 02 (hai) viên nén hình tròn màu xanh dạng thuốc tân dược mà Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ “Mẫu ký hiệu A2” không phải là chất ma túy, có khối lượng 0,2 gam (không phẩy hai) gam.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: 103 viên nén hình tròn, trong đó có 101 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và 02 viên nén màu xanh không phải là chất ma túy. Sau khi giám định, số ma túy trên cùng với vỏ bao gói được niêm phong trong một phong bì thư được dán kín, trên có ghi: “1159/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình,

Thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn đen - trắng, biển kiểm soát: 73D1 - 042.32, số khung 929352, số máy 929368, xe đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKSTH ngày 10/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Viết T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Viết T từ 05 năm đến 06 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/10/2021. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy một phong bì thư được dán kín, trên có ghi: “1159/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong là chất ma túy và vỏ bao gói. Buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Mặc dù nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng Nguyễn Viết T vẫn đến địa bàn xã L, huyện T, hỏi một người đàn ông không quen biết để mua ma túy về sử dụng với số tiền 2.500.000 đồng. Số ma túy mà T tàng trữ là loại Methamphetamine, có khối lượng 10,804 gam. Trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Viết T đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự quyết định đối với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo T là thanh niên mới lớn, có đủ năng lực và khả năng nhận thức điều khiển hành vi của mình nhưng lại thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, ăn chơi lêu lổng, sa vào con đường nghiện ngập dẫn đến phạm tội. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo, rèn luyện trở T công dân tốt.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì thư được dán kín, trên có ghi số: “1159/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong có ma túy loại Methamphetamine, cùng vỏ bao gói. Đây là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn đen - trắng, biển kiểm soát: 73D1-042.32, số khung 929352, số máy 929368 mà T mượn của chị Nguyễn Thị B để đi chơi sau đó sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, tuy nhiên việc T sử dụng xe vào việc phạm tội, chị B hoàn toàn không biết. Vì vậy quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện đã trả lại xe cho chị B là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy Nguyễn Viết T, nhưng T không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết

326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/10/2021.

Tiếp tục giam giữ bị cáo Nguyễn Viết T với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo cho việc thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư được dán kín, trên có ghi số: “1159/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong có ma túy loại Methamphetamine, cùng vỏ bao gói.

Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/01/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hữu Tình